



**Phụ lục I-6**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**THÀNH VIÊN CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

ST T	Tên thành viên	Ngày, tháng, năm sinh đối với thành viên là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc đối với thành viên là cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với thành viên là tổ chức	Loại giấy tờ, số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức	Vốn góp			Thời hạn góp vốn <sup>3</sup>	Chữ ký của thành viên <sup>4</sup>	Ghi chú
								Phần vốn góp <sup>1</sup> (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài: bằng số, loại ngoại tệ, nếu có)	Tỷ lệ(%) )	Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn <sup>2</sup>			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	<b>NGUYỄN THANH PHƯƠNG HỒNG</b>	29/03/1998	NỮ	Việt Nam	Kinh	4/18 Đường 10, Phường Tam Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	CCCD số: 038198031342, 0 Ngày cấp: 06/07/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	2.500.000.000 VNĐ	50%	Đồng Việt Nam	10/04/2023		
2	<b>ĐÀO QUANG THÀNH</b>	15/02/1998	NA M	Việt Nam	Kinh	K16, KP2 Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	CCCD số: 075098003322, 0 Ngày cấp: 09/08/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	2.500.000.000 VNĐ	50%	Đồng Việt Nam	28/12/2024		

TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2024

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY**

(Ký và ghi họ tên)<sup>5</sup>



**NGUYỄN THANH PHƯƠNG HỒNG**

---

<sup>1</sup> Ghi phần vốn góp của từng thành viên. Giá trị bằng số theo đơn vị VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, ghi bằng số, loại ngoại tệ (nếu có).

<sup>2</sup> Loại tài sản góp vốn bao gồm: Đồng Việt Nam; Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số trên được góp bằng mỗi loại ngoại tệ); Vàng; Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật; Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản).

Có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> - Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp; thời hạn góp vốn là thời hạn thành viên dự kiến hoàn thành việc góp vốn.

- Trường hợp đăng ký tăng vốn điều lệ, thời hạn góp vốn là thời điểm thành viên hoàn thành việc góp vốn.

- Các trường hợp khác ngoài các trường hợp như trên, thành viên không cần kê khai thời hạn góp vốn.

<sup>4</sup> - Thành Viên là cá nhân ký trực tiếp vào phần này.

- Đối với thành viên là tổ chức thì kê khai thêm thông tin người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền theo mẫu tại Phụ lục I-10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.

- Trường hợp thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thành viên có phần vốn góp không thay đổi không bắt buộc phải ký vào phần này.

- Trường hợp đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thì không cần chữ ký tại phần này.

<sup>5</sup> - Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

- Trường hợp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đồng thời đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty sau chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

- Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này.

